

Số: 5358 7/CT-TTHT
V/v thuế TNCN đối với cá
nhân không cư trú

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Văn phòng đại diện Keysight Technologies Singapore (Sales) PTE LTD
tại Hà Nội
(Đ/c: Tầng 9, Tòa nhà Á Châu, 24 Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba
Đình, Hà Nội - MST: 0106834372)

Trả lời công văn số 01/CV/KEYSIGHT ngày 29/5/2019 của Văn phòng đại
diện Keysight Technologies Singapore (Sales) PTE LTD tại Hà Nội (sau đây gọi là
Văn phòng đại diện) hỏi về chính sách thuế TNCN đối với cá nhân không cư trú,
Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài
chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

"2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

*Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ
người sử dụng lao động, bao gồm:*

*a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới
các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.*

+ Tại Điều 18 về căn cứ tính thuế đối với cá nhân không cư trú:

*"1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá
nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công
nhân (x) với thuế suất 20%.*

*2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú
được xác định như đối với thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền
công của cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này..."*

- Căn cứ Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của
Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Điểm đ Khoản 2 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-
BTC quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

*"đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền
công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình
thức:*

đ.1) Tiền nhà ở, điện, nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có), không bao gồm: khoản lợi ích về nhà ở, điện nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) đối với nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng để cung cấp miễn phí cho người lao động làm việc tại khu công nghiệp; nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng tại khu kinh tế, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cung cấp miễn phí cho người lao động.

Trường hợp cá nhân ở tại trụ sở làm việc thì thu nhập chịu thuế căn cứ vào tiền thuê nhà hoặc chi phí khấu hao, tiền điện, nước và các dịch vụ khác tính theo tỷ lệ giữa diện tích cá nhân sử dụng với diện tích trụ sở làm việc.

Khoản tiền thuê nhà, điện nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) đối với nhà ở do đơn vị sử dụng lao động trả hộ tính vào thu nhập chịu thuế theo số thực tế trả hộ nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế phát sinh (chưa bao gồm tiền thuê nhà) tại đơn vị không phân biệt nơi trả thu nhập.”

- Căn cứ Điều 2 Thông tư 119/2014/TT- BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng nộp thuế như sau:

“Điều 1. Người nộp thuế

...Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập”

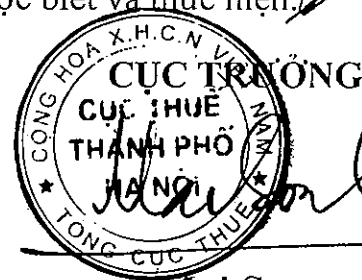
Căn cứ các quy định trên, Văn phòng đại diện chi trả chi phí đi lại, ăn ở cho cá nhân người nước ngoài (là cá nhân không cư trú) để hỗ trợ kỹ thuật cho khách hàng tại Việt Nam (cá nhân không được nhận lương/ tiền công hay phụ cấp cho khoảng thời gian làm việc tại Việt Nam) thì khoản chi trả nêu trên sẽ được tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân người nước ngoài theo quy định. Thuế thu nhập cá nhân trong trường hợp này được xác định bằng khoản thu nhập mà cá nhân nhận được (×) với thuế suất 20% theo quy định tại Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Khoản tiền thuê nhà, điện nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) đối với nhà ở do đơn vị sử dụng lao động trả hộ tính vào thu nhập chịu thuế theo số thực tế trả hộ nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế phát sinh (chưa bao gồm tiền thuê nhà) tại đơn vị không phân biệt nơi trả thu nhập.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TDPC;
- Phòng CNTT;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)



Mai Sơn